

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG CH  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2024/HS-ST  
Ngày 28/8/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CH**

***THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lò Văn Dinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Hiên.

2. Ông Mùa A Minh.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Chu Thị Chức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Muờng CH, tỉnh Điện Biên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng CH tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng CH tiến Hnh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo.

**KH Văn H** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 2001. Tại xã M T, huyện Muờng CH, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N H, xã M T, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V nam. Con ông Khả Văn V và bà Lò Thị D.

Vợ: Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử, chưa bị cơ quan NH nước nào xử lý vi phạm Hnh chính. Ngày 01/4/2024 bị bắt về Hnh vi mua bán trái phép chất ma Ty. Bị tạm giữ từ ngày 01/4/2024, tạm giam từ ngày 10/4/2024 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo KH Văn H là ông Lý A Chía - Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý NH nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Chang Súa T – Sinh năm: 1956 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản Nậm Piền, xã M T, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Anh Khoàng Văn T – Sinh năm: 1998 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản N H, xã M T, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Anh Vì Văn T – Sinh năm: 1977 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản N H, xã M T, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Anh Vàng Văn D – Sinh năm: 2002 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản N H, xã M T, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/3/2024, KH Văn H điều khiển xe mô tô BKS 27V1-044.98 đến bản Nậm Piền, xã M T, huyện Mường CH, tỉnh Điện Biên tìm mua ma Ty để sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến bản Nậm Piền, H gặp và nhờ Chang Súa T đi mua giúp 1.500.000 đồng ma Ty, nếu mua được sẽ trả công cho T một ít ma Ty, T đồng ý. Chang Súa T cầm tiền đi một lúc sau quay lại đưa cho H 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh, H mở ra kiểm tra và trích một ít trả công cho T, sau đó H điều khiển xe mô tô đi về. Khi về nh H dùng dao lam chia gói Heroine mua được thành nhiều gói nhỏ và để vào trong một chiếc Ti vải màu vàng đỏ miệng Ti có dây buộc bằng vải màu đỏ rồi cất giấu ở dưới gối chỗ buồng ngủ. Khoảng 20 giờ ngày 29/3/2024, khi H đang ở nh thì Khoảng Văn T trú cùng bản đến hỏi mua ma túy, H đã bán cho T 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, nhưng do T không có tiền nên đã để lại chiếc điện thoại và hẹn khi nào có tiền sẽ đến trả và lấy điện thoại về, số Heroine này T đã sử dụng hết. Khoảng 08 giờ ngày 01/4/2024, H gặp Vì Văn T là người cùng bản ở ngoài đường thuộc khu vực bản N H, xã M T, huyện Mường CH, qua trao đổi H đã bán cho T 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng, số Heroine này T đã sử dụng hết. Đến 09 giờ cùng ngày, Khoảng Văn Tấn là người cùng bản đến nh H hỏi mua ma túy, khi H đang lấy 02 gói Heroine mỗi gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng trắng để bán cho Tấn thì bị tổ công tác công an huyện Mường CH phối hợp với công an xã M T đến kiểm tra, phát hiện thấy tổ công tác H đã thả 02 gói Heroine mà H đang cầm trong tay xuống sàn nh, còn Tấn đã bỏ chạy thoát. Tổ công tác yêu cầu H nhặt 02 gói Heroine dưới sàn nh lên kiểm tra và thừa nhận đó là Heroine của H. Ngoài ra H đã lấy một Ti vải bên trong chứa 14 gói Heroine trong đó 11 gói mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh và mảnh giấy bạc màu vàng trắng, còn 03 gói mỗi gói đều được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng trắng ra giao nộp. Tổng khối lượng số Heroine thu giữ của H là 3,385 gam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, niêm phong vật chứng theo quy định. Từ ngày 27/3/2024 đến ngày 01/4/2024 trung bình mỗi ngày KH Văn H đều trích một ít Heroine sử dụng bằng hình thức hít.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 3,385 gam Heroine gửi toàn bộ giám định, hoàn lại 3,29 gam; 01 Ti vải màu vàng đỏ; 16 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 11 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32 màu xanh; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh; 01 chiếc dao lam; số tiền 400.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 515/KL-KTHS ngày 12/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của KH Văn H có khối lượng là 3,385 gam chất bột màu trắng đục là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn

lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản kết luận giám định số: 648/KL-KTHS ngày 07/4/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 04 tờ tiền V Nam đồng gửi giám định gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKSMC, ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường CH, tỉnh Điện Biên đã truy tố KH Văn H về tội "*Mua bán trái phép chất ma Ty*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường CH vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H cả về tội danh và điều luật áp dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tHnh khẩn khai báo về Hnh vi phạm tội. Ông nội của bị cáo được NH nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo KH Văn H từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma Ty*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

**Về vật chứng vụ án:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 3,29 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 Ti vải màu vàng đỏ, miệng Ti có dây buộc bằng dây vải màu đỏ; 16 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 11 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng; 01 chiếc dao lam đã qua sử dụng là vật NH nước cầm tàng trữ, lưu Hnh, và những vật liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32 màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng là vật liên quan đến việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách NH nước.

Theo lời khai của bị cáo, nguồn gốc số ma Ty bị thu giữ và số ma Ty bị cáo đã bán cho Vì Văn T, Khoàng Văn T là bị cáo nhờ Chang Súa T mua giúp. Ngoài ra bị cáo khai nhận trước khi bị bắt quả tang giữa bị cáo và Khoàng Văn Tấn đang trao đổi mua bán ma Ty. Quá trình lấy lời khai và đối chất giữa bị cáo và T, giữa bị cáo và Tấn, Chang Súa T và Khoàng Văn Tấn đều không thừa nhận, ngoài lời khai của bị cáo ra, không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh Hnh vi của Chang Súa T và Khoàng Văn Tấn nên không có căn cứ để xử lý đối với T và Tấn. **Ngoài ra bị cáo khai nhận, ngoài bán ma Ty cho Vì Văn T vào ngày 01/4/2024 thì ngày 29/3/2024 bị cáo có bán cho T 01 gói Heroine giá 100.000 đồng. Tuy nhiên Vì Văn T không thừa nhận việc đã mua ma Ty của bị cáo ngày 29/3/2024.**

Đối với chiếc xe mô tô BKS 27V1-044.98 bị cáo mượn của Vàng Văn D, việc bị cáo sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy thì anh D không biết nên không xử lý đối với D.

Đối với Hnh vi sử dụng trái phép chất ma Ty của KH Văn H, Vi Văn T, Khoản Văn T, Công an huyện Mường CH đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính bằng hình thức cảnh cáo.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn tHnh khẩn khai báo về Hnh vi phạm tội, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn, thu nhập gia đình chủ yếu dựa vào nông nghiệp, là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa, nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, ông nội của bị cáo được NH nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất Kiểm sát viên đề nghị.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt trong quá trình điều tra khai:

Ông Chang Súa T: Từ trước đến nay ông không được mua hộ hay bán ma Ty cho bị cáo H và ông không quen biết người nào tên H.

Anh Vàng Văn D: Trong tháng 3/2024 anh có cho bị cáo H mượn chiếc xe mô tô mang BKS 27V1-044.98, chiếc xe đó là xe của bố anh, lúc mượn xe bị cáo H nói là mượn xe đi mua thức ăn, ngoài ra giữa anh và bị cáo H không có hứa hẹn gì với nhau, hiện tại chiếc xe bố anh đang sử dụng đi làm thuê.

Anh Vi Văn T: Ngày 01/4/2024 anh mua ma Ty của bị cáo H 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng, khi mua không cân nên không biết khối lượng bao nhiêu, số ma Ty sau khi mua được anh đã sử dụng hết, anh chỉ được mua ma Ty của bị cáo H ngoài ra anh không mua ma Ty của ai khác.

Anh Khoản Văn T: Ngày 29/3/2024 anh cầm theo chiếc điện thoại của anh loại OPPO A32 màu xanh, màn hình cảm ứng, không gắn thẻ sim đến nH bị cáo H hỏi mua ma Ty, bị cáo H đồng ý bán cho anh 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, do không có tiền nên anh cầm chiếc điện thoại lại cho bị cáo H, khi nào có tiền anh sẽ đến chuộc lại sau.

Anh Khoản Văn Tấn: Ngày 01/4/2024 anh đi sang nH bị cáo H chơi như trước đây, ngoài ra anh không có mục đích gì khác. Bị cáo H có nghiện chất ma Ty hay có ma Ty bán hay không thì anh không biết. Lúc anh và bị cáo H đang nói chuyện thì nghe thấy đông người ở dưới gầm sàn hô hoán anh giật mình nên bỏ chạy, việc bị cáo H nói là anh đến nH để mua ma Ty là không đúng, anh không nhất trí.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến gì thay đổi bổ sung, bị cáo xin được miễn án phí, lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội Dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Xét về Hình vi phạm tội:** Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo KH Văn H khai nhận toàn bộ Hình vi của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Ngày 27/3/2024, tại khu vực bản Nậm Piền xã M T bị cáo đã mua được 01 gói ma Ty với giá 1.500.000 đồng, sau khi mua được ma Ty bị cáo đem về nh chia tHnh nhiều gói nhỏ với mục đích để bán kiếm lời. Từ ngày 29/3/2024 đến ngày 01/4/2024, tại khu vực bản N H, xã M T, huyện Mường CH, tỉnh Điện Biên, bị cáo đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho người khác và thu lời 400.000 đồng, cụ thể: lần thứ nhất vào ngày 29/3/2024 bị cáo bán cho Khoảng Văn T 01 gói Heroine giá 100.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 01/4/2024, bị cáo bán cho Vi Văn T 03 gói Heroine giá 300.000 đồng. Đến 09 giờ ngày 01/4/2024, tại nh bị cáo thuộc bản N H, xã M T, huyện Mường CH, tổ công tác Công an huyện Mường CH phát hiện bắt quả tang bị cáo có Hình vi cất giấu trái phép 3,385 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán trái phép kiếm lời. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội Dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường CH theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Hình vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma Ty*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm b Khoản 2 Điều 251 quy định:

#### **“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma Ty**

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

**b) Phạm tội 02 lần trở lên”.**

**[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy:** Hình vi phạm tội của bị cáo là Hình vi rất nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã mua ma Ty chia tHnh nhiều gói nhỏ bán nhiều lần cho các đối tượng nghiện chất ma Ty tại địa bàn bị cáo sinh sống để kiếm lời được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận rằng khi thực hiện Hình vi phạm tội bị cáo nhận thức được ma Ty là chất gây nghiện, gây độc hại cho sức khỏe con người cả về thể xác và tinh thần, tệ nạn ma Ty là nguồn gốc

phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Chính quyền địa phương cũng như trên phương tiện thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về tác hại do chất ma Ty gây ra cho sức khỏe của con người và NH nước nghiêm cấm mọi Hnh vi liên quan đến ma Ty. Nhưng bị cáo vẫn bất chấp tất cả, coi thường pháp luật cố tình thực hiện mua ma Ty về nhằm mục đích bán kiếm lời trái pháp luật. Hnh vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma Ty của NH nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe phòng ngừa chung đối với toàn xã hội khi ma Ty vẫn đang là nguyên nhân đe dọa sự ổn định về cuộc sống cũng như về tài sản của mọi người.

Bị cáo thực hiện Hnh vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với Hnh vi phạm tội của mình đã gây ra.

**[3] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo KH Văn H sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dạy, đi học hết lớp 9/12 sau đó nghỉ học ở nH lao động sản xuất phụ giúp gia đình. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, khỏe, lẽ ra bị cáo phải tu chí làm ăn lương thiện, sống tuân thủ pháp luật, rèn luyện bản thân, nhưng bị cáo không làm được như vậy. Để kiếm tiền một cách nhanh nhất mà không phải mất mồ hôi công sức, bị cáo bất chấp pháp luật cố tình mua trái phép chất ma Ty về để bán kiếm lời. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo tHnh khẩn khai báo về Hnh vi phạm tội của mình, ông nội bị cáo được NH nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhất đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS cần xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vậy khi quyết định hình phạt HĐXX cần, xét về nhân thân, quá trình sinh sống, sự chấp Hnh pháp luật bản thân bị cáo và khối lượng ma Ty bị cáo mua bán và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa, để áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ mà bị cáo đã gây ra. Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất Kiểm sát viên đề nghị là chưa có đủ cơ sở, vì trong một T gian ngắn bị cáo đã bán ma Ty nhiều lần để kiếm lời, những đề nghị khác của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở xem xét chấp nhận. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một T gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở tHnh người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Tại biên bản xác minh về tài sản của bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường CH xác lập. Gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn, thu nhập dựa vào nông nghiệp, bị cáo còn sống phụ thuộc bố mẹ, không có tài sản riêng. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

**[5] Về vật chứng vụ án:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 3,29 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 Ti vải màu vàng đỏ, miệng Ti có dây buộc bằng dây vải màu đỏ; 16 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 11 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 chiếc bật lửa

ga màu xanh đã qua sử dụng; 01 chiếc dao lam đã qua sử dụng là vật NH nước cầm tàng trữ, lưu Hnh và những vật liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32 màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng liên quan đến việc phạm tội và số tiền 400.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách NH nước.

Theo lời khai của bị cáo, nguồn gốc số ma Ty bị thu giữ và số ma Ty bị cáo đã bán cho Vì Văn T, Khoảng Văn T là bị cáo nhờ Chang Súa T mua giúp. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận trước khi bị bắt quả tang giữa bị cáo và Khoảng Văn Tấn đang trao đổi mua bán ma Ty. Quá trình lấy lời khai và đối chất giữa bị cáo và T, giữa bị cáo và Tấn, Chang Súa T và Khoảng Văn Tấn đều không thừa nhận, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh Hnh vi của Chang Súa T và Khoảng Văn Tấn nên không có căn cứ để xử lý **đối với T và Tấn. Bị cáo khai bán ma Ty cho T hai lần vào 29/3/2024 và ngày 01/4/2024. Quá trình điều tra đã tiến Hnh đối chất giữa bị cáo và T, Vì Văn T chỉ thừa nhận được mua ma Ty của bị cáo vào 01/4/2024. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh bị cáo bán ma Ty cho T vào ngày 29/3/2024. Hội đồng xét xử không xem xét.**

Đối với chiếc xe mô tô BKS 27V1-044.98 bị cáo mượn của Vàng Văn D, việc bị cáo sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy thì anh D không biết nên không xử lý đối với D. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hnh vi sử dụng trái phép chất ma Ty của bị cáo và Vì Văn T, Khoảng Văn T, Công an huyện Mường CH đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

**[6] Về án phí:** Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí nên căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo

**[7]** Xét về Hnh vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường CH và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường CH, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó các Hnh vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

**Vì các lẽ trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo KH Văn H phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma Ty*".

Xử phạt bị cáo KH Văn H 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù. T hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 01/4/2024.

**2. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 3,29 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 Ti vải màu vàng đỏ, miệng Ti có dây buộc bằng dây vải màu đỏ; 16 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 11 mảnh nylon màu xanh; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng; 01 chiếc dao lam đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách NH nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32 màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng.

Số vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường CH với Chi cục thi Hnh án dân sự huyện Mường CH vào ngày 07/8/2024.

**3. Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong T hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 28/8/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện MC;
- NH tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận QLHSNV CA H MC;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- PC10 CA tỉnh Điện Biên;
- Người CQLNVLQ;
- UBND xã M T thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lò Văn Dinh**